

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2020/HS - ST  
Ngày 11 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B  
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Trường.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Tư.

2. Bà Nguyễn Thị Vượng

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Minh Hà- Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở TAND thành phố B tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 199/2020/HSST ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 205/2020/QĐXXST-HS ngày 10/7/2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1977.
- Tên gọi khác: Không.
- Nơi ĐKHKTT: Số nhà 130, đường T, Tổ dân phố T, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.
- Chỗ ở hiện nay: Phòng A, khu tập thể P phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 6/12.
- Con ông: Nguyễn Văn T, đã chết.
- Con bà: Nguyễn Thị Q sinh năm 1955.
- Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất.
- Vợ, con: Chưa có.
- Tiền án:

+ Tại bản án số 130/2014/HSST ngày 10/7/2014, Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 02 năm 10 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa chấp hành hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm.

+ Tại bản án số 71/2018/HSST ngày 30/5/2018, Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ra trại ngày 04/3/2019.

+ Tại bản án số 97/2019/HSST ngày 28/6/2019, Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ra trại ngày 30/3/2020.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 19/8/1998, Công an thị xã B (nay là thành phố B) xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Tại bản án số 125/HSST ngày 24/11/1998, Tòa án nhân dân thị xã B xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

+ Tại bản án số 60/HSST ngày 10/6/1999, Tòa án nhân dân thị xã B xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

+ Ngày 25/3/2000, Chủ tịch UBND phường T, thị xã B, tỉnh Bắc Giang áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thời hạn 06 tháng.

+ Tại quyết định số 803/QĐ- CT ngày 18/7/2000, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng.

+ Tại bản án số 26/HSST ngày 09/12/2002, Tòa án nhân dân thị xã B xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Tại bản án số 81/HSST ngày 14/4/2005, Tòa án nhân dân thị xã B xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

\* Người bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967, trú tại số nhà 618, đường L, phường H thành phố B.

\* Người liên quan:

1. Đào Thị Thu H sinh năm 1974 trú tại số 10 đường Q, phường T, thành phố B. (vắng mặt).

2.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ sinh năm 1977, có hộ khẩu thường trú tại số nhà 130, đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, chỗ ở phòng A khu tập thể P, phường T, thành phố B là người có tiền án về tội trộm cắp tài sản. Khoảng 12 giờ ngày 26/6/2020, Đ đi bộ theo công phụ vào Bệnh viện đa K tỉnh Bắc Giang ở phường

H, thành phố B để xem ai có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi qua phòng bệnh nhân C2, K truyền nhiễm của Bệnh viện, Đ nhìn thấy cửa phòng bệnh không khóa, trong phòng có 04 giường bệnh nhân gồm 02 giường bệnh bên trái và 02 giường bệnh bên phải theo hướng từ cửa đi vào. Sau khi quan sát thấy mọi người trong phòng đều ngủ say, Đ đi vào phòng đến vị trí đầu giường trong cùng bên phải (giường số 7), dùng tay trái lấy 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung màu trắng của ông Đặng Văn H, sinh năm 1956, trú tại thôn B, huyện N, tỉnh Bắc Giang rồi cất vào túi quần bên trái đang mặc. Sau đó Đ quay ra thì thấy 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS, màu trắng của anh Đỗ Huy Đ, sinh năm 1996, trú tại số 27/38, tổ dân phố M, thành phố B để ở đầu giường cạnh đó cùng dãy bên phải (giường số 8). Đ dùng tay trái lấy chiếc điện thoại trên cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi ra khỏi Bệnh viện. Sau đó Đ đem cả 02 chiếc điện thoại trộm cắp được đến Cửa hàng sửa chữa điện thoại Đăng K, địa chỉ số 36, đường C, phường L, thành phố B bán cho chủ cửa hàng là anh Vũ Đăng K, sinh năm 1983, trú tại số 35, đường Q, phường T, thành phố B được số tiền 1.600.000 đồng. Số tiền trên Đ khai đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 26/6/2020, anh Đỗ Huy Đ và ông Đặng Văn H có đơn trình báo Công an thành phố B (bút lục 46, 52). Cơ quan điều tra đã trích xuất dữ liệu hình ảnh từ camera giám sát an ninh của Bệnh viện đa K tỉnh Bắc Giang.

Ngày 29/6/2020, Nguyễn Văn Đ đến Công an thành phố B đầu thú. Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Nguyễn Văn Đ 01 chiếc khẩu trang y tế, có một mặt màu trắng, một mặt màu xanh đã qua sử dụng; 01 đôi tông màu xám, có đế màu xanh, size 39, đã qua sử dụng (bút lục 68). Cùng ngày 29/6/2020, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Đ thu giữ 01 áo phông nam cộc tay, loại cổ tròn, màu xám, có ký hiệu chữ ADIDAS ở trước ngực trái đã qua sử dụng; 01 quần bò dài nam màu xanh, size 31, có ký hiệu chữ “MACHINE WASH WARM”, cũ đã qua sử dụng (bút lục 21).

Tại Cơ quan điều tra, anh Vũ Đăng K khai nhận sau khi mua 02 chiếc điện thoại do Đ đem bán, anh K đã bán lại cho khách không nhớ tên tuổi địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Ngày 01/7/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Nguyễn Văn Đ xem lại dữ liệu hình ảnh trích xuất từ camera thu được. Kết quả, Đ xác nhận hành vi trộm cắp tài sản ngày 26/6/2020 (bút lục 69). Ngày 12/8/2020, Cơ quan điều tra đã thực nghiệm điều tra vụ án (bút lục 34-42)

Tại Kết luận định giá tài sản số 306/KL-HĐĐG ngày 29/6/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B kết luận:

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS màu trắng, đã qua sử dụng có trị giá 10.000.000 đồng.
- 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng, đã qua sử dụng có trị giá 500.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản Nguyễn Văn Đ trộm cắp ngày 26/6/2020 là 10.500.000 đồng (bút lục 18).

Đến nay, anh Đỗ Huy Đ yêu cầu Đ bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, ông Đặng Văn H yêu cầu Đ bồi thường số tiền 500.000 đồng.

Đối với anh Vũ Đăng K có hành vi mua điện thoại do Đ đem bán nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nên anh K không vi phạm pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 27/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX:

1, Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2, Về hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 02 năm 6 tháng đến 3 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Đỗ Huy Đ số tiền 10.000.000 đồng, bồi thường cho ông Đặng Văn H số tiền 500.000 đồng.

4. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

5. Về vật chứng của vụ án:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 áo cộc tay màu đen, cổ cổ, ngực viền ngang màu trắng;
- 01 quần đùi ngắn màu ghi trắng nhãn hiệu Puma, hai bên ống đùi có viền ngang gần gấu.
- 01 chiếc khẩu trang vải có viền kẻ caro màu trắng, xanh, vàng đen;
- 01 đôi dép bằng nhựa, quai dép kẻ vằn đen trắng, đế dép màu đen.
- 01 đôi dép bằng nhựa quai dép kẻ vằn trắng xanh, đế dép màu trắng.

Đề nghị trả lại bị cáo Cường 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đen, biển kiểm soát 36B5-505.21 nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

5, Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát. Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng điều tra viên, kiểm sát viên, của cơ quan điều tra Công an thành phố B, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về sự vắng mặt của người bị hại, người liên quan và người làm chứng tại phiên tòa vắng mặt không có lý do nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và kết quả định giá thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 26/6/2020 tại Phòng C2, K truyền nhiễm Bệnh viện đa K tỉnh Bắc Giang, thuộc địa bàn phường H, thành phố B, Nguyễn Văn Đ đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung màu trắng, đã qua sử dụng của ông Đặng Văn H, sinh năm 1956, trú tại thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Giang có trị giá 500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS, màu trắng, đã qua sử dụng của anh Đỗ Huy Đ, sinh năm 1996, trú tại số 27/38, tổ dân phố N, thành phố B có trị giá 10.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Nguyễn Văn Đ trộm cắp là 10.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Lạm phạm tội này là lạm phạm nguy hiểm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lạm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, lạm phạm đến trật tự xã hội, gây dư luận xấu và hoang mang trong quần chúng nhân dân cũng như gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương.

[4]. Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Đ là người có nhân thân xấu, 4 lần bị Tòa án kết án về tội trộm cắp tài sản, một lần bị kết án về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, một lần bị phạt hành chính về hành vi trộm cắp. 2 lần bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục.

Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục lạm phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục. Đặc biệt bị cáo có 2 tiền án về tội trộm cắp tài sản; 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích. Lạm phạm tội này là lạm phạm nguy hiểm nên phải chịu mức hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Nên cần phải xử nghiêm đối với bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi lạm phạm tội của mình; Sau khi lạm phạm tội bị cáo ra đầu thú được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6]. Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: tài sản bị cáo trộm cắp không thu hồi được, người bị hại có yêu cầu bị cáo bồi thường nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Đỗ Huy Đ số tiền 10.000.000 đồng, bồi thường cho ông Đặng Văn H số tiền 500.000 đồng.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Đ không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9]. Về vật chứng của vụ án:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 áo cộc tay màu đen, cổ cổ, ngực viền ngang màu trắng;
- 01 quần đùi ngắn màu ghi trắng nhãn hiệu Puma, hai bên ống đùi có viền ngang gân gấu.
- 01 chiếc khẩu trang vải có viền kẻ caro màu trắng, xanh, vàng đen;
- 01 đôi dép bằng nhựa, quai dép kẻ vằn đen trắng, đế dép màu đen.
- 01 đôi dép bằng nhựa quai dép kẻ vằn trắng xanh, đế dép màu trắng.

Đề nghị trả lại bị cáo Cường 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đen, biển kiểm soát 36B5-505.21 nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[10]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 48 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Đ** 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy:

Trả lại bị cáo.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND Tp B;
- Công an Tp B;
- CCTHADS Tp B;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ, Vp.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Trường**